Toán 5 – Bài 59: Vận tốc của chuyển động đều.

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. Vận tốc được tính bằng quãng đường chia cho thời gian. Nếu quãng đường được đo bằng m và thời gian được đo bằng giây, đơn vị vận tốc phù hợp là gì?

A. m/giây B. m/phút C. m D. km/giây

Câu 2. Chọn phép đổi đơn vị vận tốc đúng.

A. 90 km/giờ = 1500 m/giây B. 90 km/giờ = 250 m/giây

C. 90 km/giờ = 90 000 m/giây D. 90 km/giờ = 25 m/giây

Câu 3. Cho quãng đường $s = 50$ m và thời gian $t = 20$ giây. Chọn phép tính đúng để tính vận tốc v.

A. $v = 50 : 20$ m/giây B. $v = 20 : 50$ m/giây C. $v = 50 : 20$ km/giờ D. $v = 50 \times 20$ m/giây

Câu 4. Vận tốc nào phù hợp nhất với một người đi bộ trên vỉa hè?

A. 40 km/giờ B. 1 km/giờ C. 7 km/giờ D. 4 m/giây

Câu 5. Hai bạn đang đạp xe trên cùng một tuyến đường thẳng. Vận tốc của Bạn An là 27 km/giờ, vận tốc của Bạn Bình là 8 m/giây. Chọn kết luận đúng về vật nhanh hơn.

A. Chỉ so sánh các số đo ban đầu, không cần đổi đơn vị.

B. Bạn Bình nhanh hơn.

C. Hai vận tốc bằng.

D. Bạn An nhanh hơn.

Câu 6. Biểu đồ cột dưới đây cho biết quãng đường 4 xe đi được trong cùng 1 giờ. Vì thời gian như nhau, hãy chọn xe chuyển động nhanh nhất.

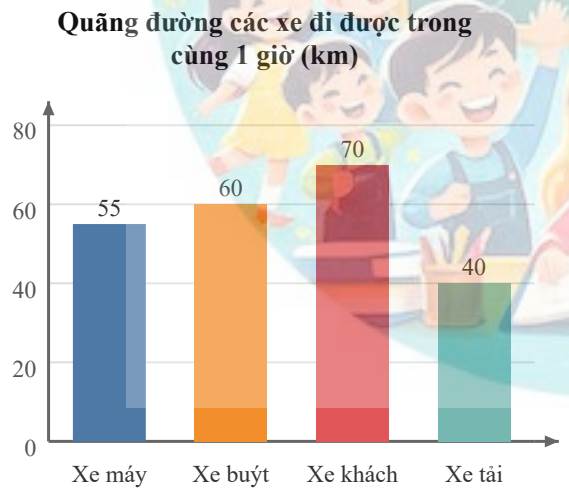

A. Xe khách B. Xe tải C. Xe buýt D. Xe máy

Phần II. Tự luận

Bài 1. Đổi các vận tốc sau sang m/giây.

a) 90 km/giờ = ... m/giây b) 126 km/giờ = ... m/giây

c) 36 km/giờ = ... m/giây d) 180 km/giờ = ... m/giây

Bài 2. Tính vận tốc trong mỗi trường hợp sau và điền đáp số thích hợp.

a) Quãng đường là 825 km, thời gian là 10 giờ. Vận tốc là ... ...

b) Quãng đường là 297,5 km, thời gian là 7 giờ. Vận tốc là ... ...

c) Quãng đường là 420 km, thời gian là 8 giờ. Vận tốc là ... ...

d) Quãng đường là 70 km, thời gian là 1 giờ. Vận tốc là ... ...

Bài 3. Tính vận tốc trong mỗi trường hợp sau. Điền kết quả kèm đơn vị m/giây.

a) Quãng đường: 290m; thời gian: 8 giây. Vận tốc: ... ...

b) Quãng đường: 3708m; thời gian: 2 giây. Vận tốc: ... ...

c) Quãng đường: 2282m; thời gian: 10 giây. Vận tốc: ... ...

d) Quãng đường: 785m; thời gian: 500 giây. Vận tốc: ... ...

Bài 4. Đổi các vận tốc sau sang km/giờ.

a) 1,25 m/giây = ...

b) 3 m/giây = ...

c) 15,5 m/giây = ...

d) 35 m/giây = ...

Bài 5. Đổi các vận tốc sau sang m/giây.

a) 600 m/phút = ...

b) 330 m/phút = ...

c) 420 m/phút = ...

d) 720 m/phút = ...

Bài 6. Sắp xếp các vận tốc sau theo thứ tự tăng dần.

a) Các vận tốc: 9,206 m/giây; 12 m/giây; 3 m/giây. Thứ tự tăng dần là ... ...

b) Các vận tốc: 5,99 km/giờ; 54,647 km/giờ; 23,8 km/giờ. Thứ tự tăng dần là ... ...

c) Các vận tốc: 15 m/giây; 28 m/giây; 23,39 m/giây. Thứ tự tăng dần là ... ...

d) Các vận tốc: 6 m/giây; 24,313 m/giây; 21,427 m/giây. Thứ tự tăng dần là ... ...

Bài 7. Nối mỗi cặp quãng đường và thời gian với vận tốc đúng. Dùng công thức $v = s : t$.

Quãng đường 120 km; thời gian 8 giờ	50 km/giờ
Quãng đường 4 km; thời gian 1 giờ	40 km/giờ
Quãng đường 200 km; thời gian 8 giờ	15 km/giờ
Quãng đường 400 km; thời gian 8 giờ	4 km/giờ
Quãng đường 40 km; thời gian 1 giờ	25 km/giờ

Bài 8. Ô tô đi từ thành phố M đến thành phố N, quãng đường dài 210 km trong thời gian 3 giờ. Hãy viết công thức và tính vận tốc của ô tô theo km/giờ.

Bài giải

……

……

……

……

Bài 9. Một người đi xe đạp qua 9 chặng đường bằng nhau, mỗi chặng dài 1,5 km, trong tổng thời gian 0,9 giờ. Tính vận tốc của người đi xe đạp đó.

Bài giải

……
……
……
……
……

Bài 10. Một vận động viên chạy đều trên đường tập, đi được quãng đường 918m trong 3 phút 24 giây.

a) Đổi thời gian trên ra giây.

b) Dựa vào thời gian đã đổi, tính vận tốc của chuyển động đó theo m/giây.

Bài giải

……
……
……
……

Bài 11. Bạn Minh rời nhà lúc 11 giờ 50 phút. Bạn Minh đi bộ đến trạm xe buýt gần nhà trong 15 phút, rồi đi xe buýt đến thư viện thành phố. Quãng đường xe buýt đi được là 40,5 km. Bạn Minh đến thư viện thành phố lúc 13 giờ 35 phút.

a) Tính tổng thời gian từ lúc bắt đầu đi đến lúc đến nơi.

b) Tính thời gian đi xe buýt.

c) Tính vận tốc của xe buýt theo đơn vị km/giờ.

Bài giải

……
……
……
……
……
……
……

Bài 12. Một xe buýt liên tỉnh xuất phát từ bến xe trung tâm đến bến xe huyện lúc 15 giờ 30 phút và đến nơi lúc 16 giờ. Biết quãng đường dài 25 km. Tính vận tốc của xe buýt đó theo đơn vị km/giờ.

Bài giải

……
……
……
……
……
……
……